TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Hương N, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Nơi ở hiện nay: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: ông Phan Chí C, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp An Thiện, xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Hương N và ông Phan Chí C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao hai con chung là Phan Trần Duy A và Phan Trần Duy K, cùng sinh ngày 08/10/2007 cho ông Phan Chí C trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị Hương N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Hương N có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị Hương N và ông Phan Chí C khai không có

nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: bà Trần Thị Hương N và ông Phan Chí C khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trần Thị Hương N tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0012120 ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Bà Trần Thị Hương N được Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- UBND xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Mai Chiến Trực